



Khối Thịnh Vượng Chung Massachusetts

Văn Phòng Quản Lý Các Vấn Đề Năng Lượng và Môi Trường

Hội Thảo Trực Tuyến về Phân Tích Tác Động Tích Lũy (CIA)

Văn Phòng Công Bằng và Công Lý Môi Trường &
Sở Tiện Ích Công Cộng, Bộ Phận Bố Trí Cơ Sở
Ngày 6 tháng 11 năm 2025



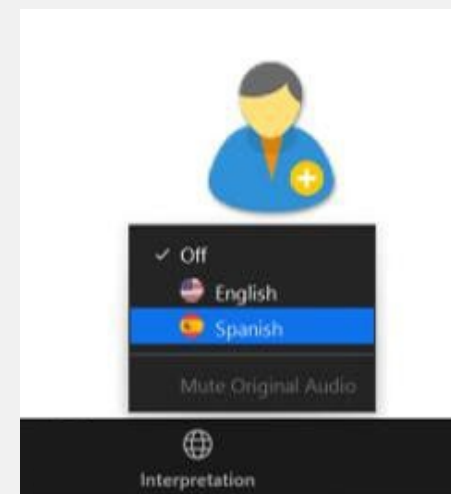
Thông dịch

➔ Dịch Vụ Thông Dịch Ngôn Ngữ có sẵn bằng các ngôn ngữ: Español, Português, Kreyòl ayisyen, Tiếng Việt, 普通话, and Ngôn Ngữ Ký Hiệu Mỹ (ASL).

- To participate in English, click the “Interpretation” icon and select English.
- Para entrar no canal em português, clique no ícone “Interpretation” e selecione “Portuguese”.
- Si alguien desea interpretación en español, haga clic en “Interpretation” y seleccione “Spanish”.
- Pou rantre nan chanèl kreyòl ayisyen an, klike sou ikòn “Interpretation” an epi chwazi “Haitian Creole”.
- 要以普通话参加会议，请单击口语图标并选择 “Chinese”.
- Để vào kênh bằng tiếng Việt, hãy nhấp vào biểu tượng “Interpretation” và chọn “Vietnamese”.

➔ Vui lòng nói chậm lại.

➔ Tất cả người tham dự phải chọn một kênh ngôn ngữ, ngay cả khi xem bài thuyết trình bằng tiếng Anh.





Chương trình

- 2:00 – 2:10: Tổng Quan Buổi Thuyết Trình
- 2:10 – 2:20: Phát Biểu Khai Mạc
- 2:20 – 2:50: Tổng Quan về MassEnviroScreen
- 2:50 – 3:00: Hỏi và Đáp Ngắn
- 3:00 – 3:40: Tổng Quan về CIA & Nghiên Cứu Điển Hình Minh Họa CIA cho EFSB
- 3:40 – 3:45: Hỏi và Đáp Ngắn
- 3:45 – 4:00: Nghỉ Giải Lao
- 4:00 – 4:55: Hỏi và Đáp
- 4:55 – 5:00: Kết Thúc Cuộc Họp

Phát Biểu Khai Mạc



MassEnviroScreen



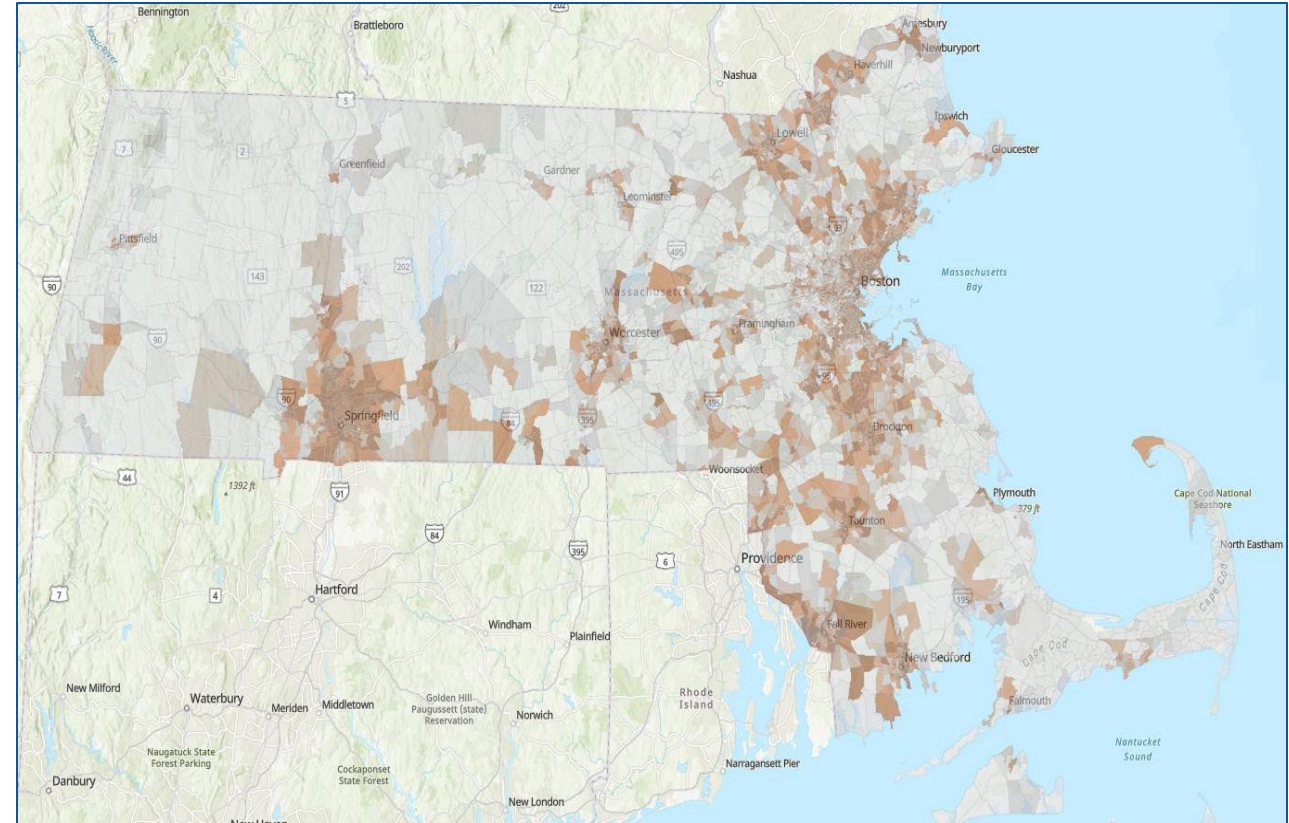
Bối Cảnh Chính Sách: Đạo Luật Khí Hậu 2024

ĐẠO LUẬT THÚC ĐẨY MẠNG LƯỚI NĂNG LƯỢNG SẠCH, CẢI THIẾN TÌNH TRẠNG CÔNG BẰNG VÀ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG

- Đạo Luật Khí Hậu 2024 chính thức thành lập Văn Phòng Công Bằng và Công Lý Môi Trường (OEJE) trực thuộc EEA. Đạo Luật Khí Hậu chỉ đạo OEJE:
 - Thực hiện các nguyên tắc công lý môi trường trong hoạt động của từng cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan hành pháp
 - Xây dựng hướng dẫn về phân tích tác động tích lũy (CIA) để sử dụng trong quyết định lựa chọn địa điểm và cấp phép.
- **Nguyên Tắc Công Lý Môi Trường:** Các nguyên tắc hỗ trợ việc bảo vệ ô khỏi nhiễm môi trường và có thể sống, tận hưởng một môi trường trong sạch và lành mạnh, không phân biệt chủng tộc, màu da, thu nhập, giai cấp, khuyết tật, bản dạng giới, khuynh hướng tính dục, nguồn gốc quốc gia, dân tộc hoặc tổ tiên, tín ngưỡng tôn giáo hay trình độ tiếng Anh, bao gồm:
 - i. sự tham gia có ý nghĩa của tất cả mọi người đối với việc xây dựng, thực hiện và thực thi các luật, quy định và chính sách về môi trường, bao gồm cả các chính sách về biến đổi khí hậu; và
 - ii. phân phối công bằng giữa năng lượng và lợi ích môi trường cùng gánh nặng môi trường.

MassEnviroScreen là gì?

- MassEnviroScreen là một công cụ sàng lọc môi trường trên toàn tiểu bang được thiết kế để xác định các cộng đồng phải đối mặt với gánh nặng môi trường lớn nhất và mức độ dễ bị tổn thương về mặt xã hội
- Công cụ này tích hợp **30 chỉ số** trên năm thành phần chính.
- Công cụ này đang được phát triển để hỗ trợ các phương pháp tiếp cận nhất quán, dựa trên dữ liệu nhằm hiểu rõ gánh nặng tích lũy về môi trường và xã hội trên toàn tiểu bang.





Phát Triển và Hợp Tác

- MassEnviroScreen được xây dựng dựa trên mô hình tương tự từ các tiểu bang khác – CalEnviroScreen của California, MiEnviroScreen của Michigan và EnviroScreen của Colorado
- Quá trình phát triển là nỗ lực do OEJE và đội ngũ tư vấn chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với:
 - Các cơ quan tiểu bang và nhóm GIS
 - Các chuyên gia học thuật và y tế công cộng
 - Các tổ chức dựa vào cộng đồng và những người ủng hộ công lý môi trường
 - Chính quyền bộ lạc và đại diện người bản địa
- Quá trình này được lặp đi lặp lại và mang tính hợp tác
- OEJE tiếp tục cải tiến các chỉ số, thử nghiệm kết quả và thu thập phản hồi của công chúng.
- Mục tiêu là tạo ra một công cụ phản ánh thực tế đa dạng của các cộng đồng Massachusetts.

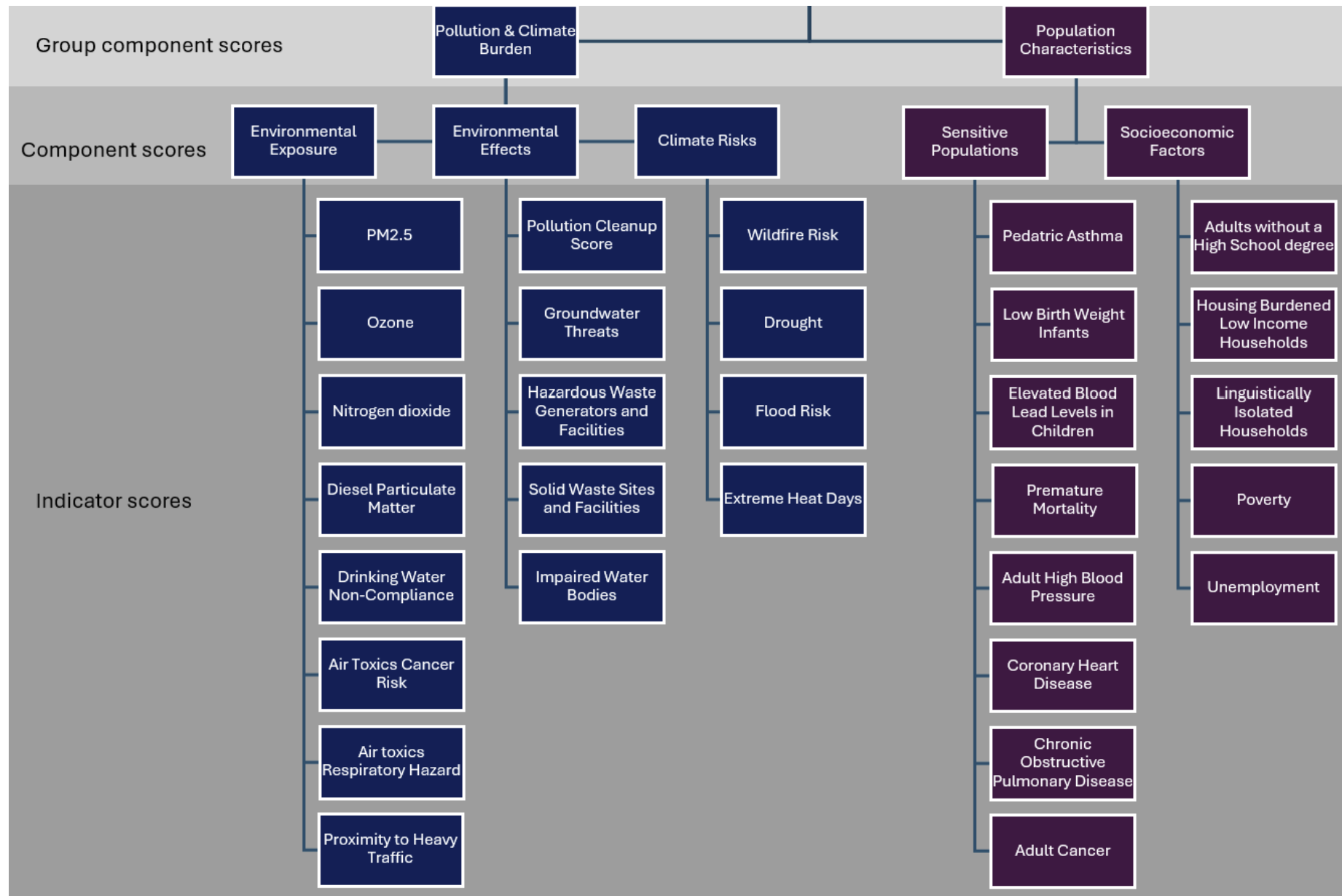
Thành Phần của MassEnviroScreen

Điểm MassEnviroScreen phản ánh hai yếu tố chính – **gánh nặng ô nhiễm và khí hậu** và **đặc điểm dân số** – bao gồm năm điểm thành phần.

- Ô Nhiễm và Gánh Nặng Khí Hậu:
 - Các chỉ số **tiếp xúc với môi trường** dựa trên phép đo các loại ô nhiễm khác nhau mà con người có thể tiếp xúc.
 - Các chỉ số **tác động tới môi trường** dựa trên vị trí của các hóa chất độc hại trong hoặc gần cộng đồng.
 - Các chỉ số **rủi ro khí hậu** dựa trên mức độ tác động của các mối nguy hiểm về khí hậu.
- Đặc Điểm Dân Số:
 - Các chỉ số **dân số nhạy cảm** đo lường số lượng người trong cộng đồng có thể bị ảnh hưởng nghiêm trọng hơn bởi ô nhiễm hoặc các mối nguy hiểm về khí hậu do sức khỏe của họ.
 - Các chỉ số **yếu tố kinh tế xã hội** là những điều kiện có thể làm tăng căng thẳng cho con người hoặc khiến cuộc sống lành mạnh trở nên khó khăn và khiến họ nhạy cảm hơn với tác động của ô nhiễm.

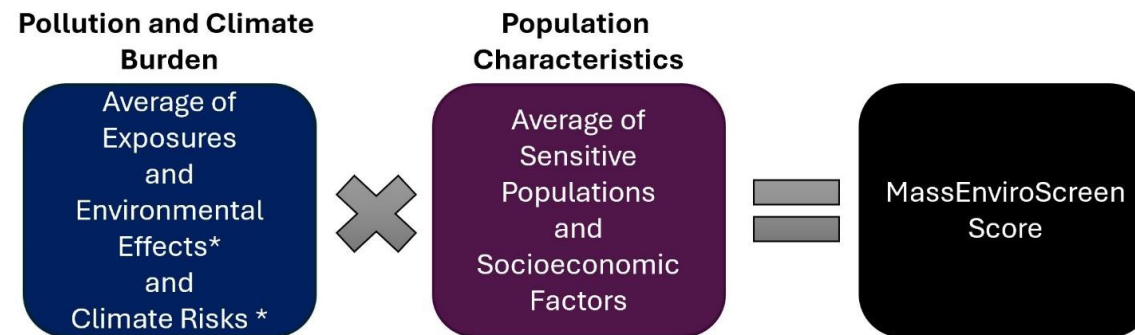
Các thành phần này cùng nhau đưa ra bức tranh toàn diện về tác động tích lũy trong Khối Thịnh Vượng Chung.

Dự Thảo các Chỉ Số của MassEnviroScreen



Phương Pháp MassEnviroScreen

- Các chỉ số được chuẩn hóa và kết hợp thành điểm thành phần
- Có hai thành phần chính:
 - **Ô Nhiễm và Gánh Nặng Khí Hậu** = Tiếp Xúc với Môi Trường + Tác Động tới Môi Trường + Rủi Ro Khí Hậu
 - **Đặc Điểm Dân Số** = Dân Số Nhạy Cảm + các Yếu Tố Kinh Tế Xã Hội
- Mô hình tuân theo công thức khái niệm sau:



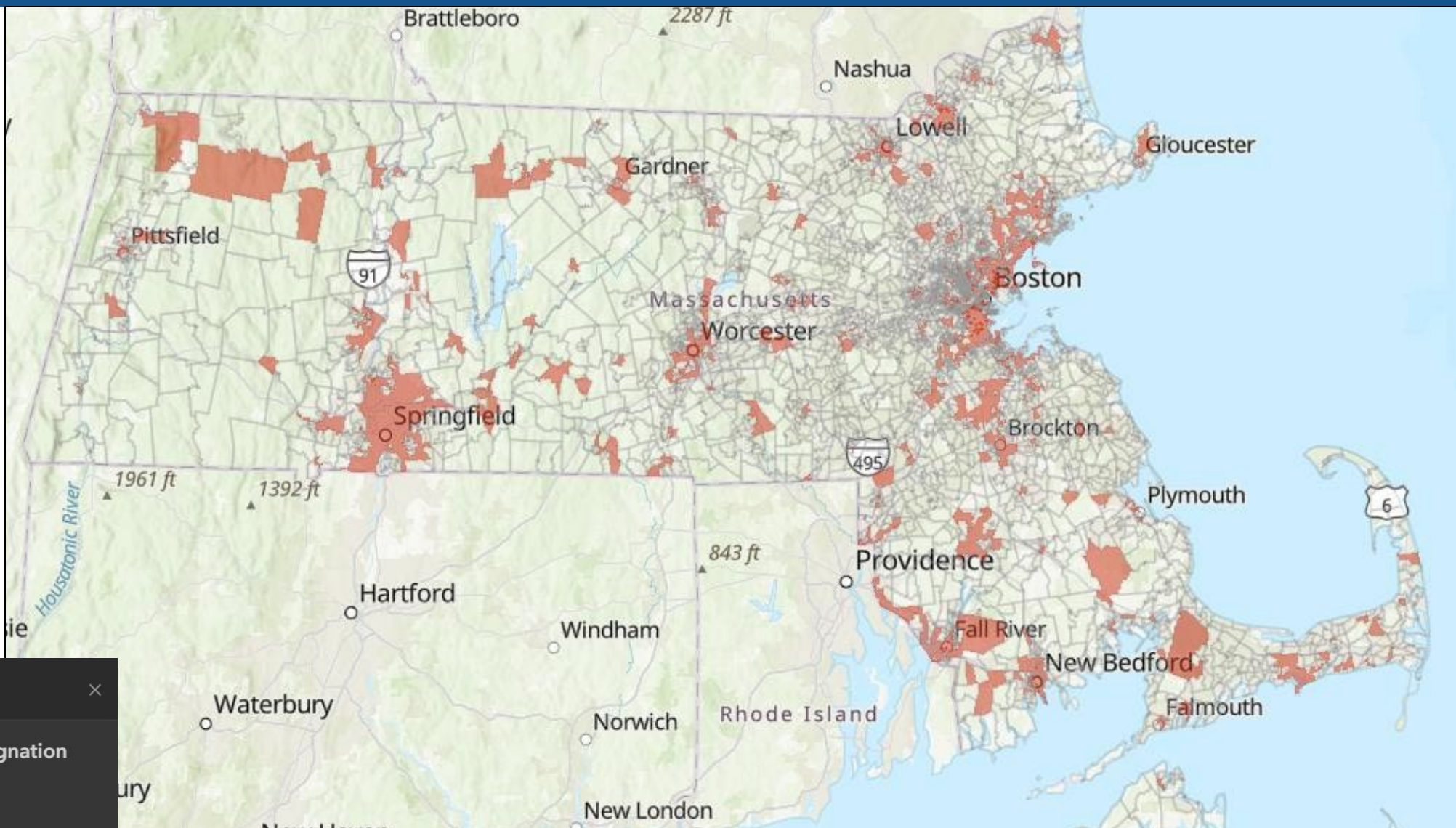
- MassEnviroScreen chỉ định điểm gánh nặng tích lũy (0 – 100) cho mọi nhóm khối điều tra dân số ở Massachusetts
- Điểm MassEnviroScreen cũng biểu thị thứ bách phân vị, nghĩa là điểm của một cộng đồng cũng chỉ ra tỷ lệ phần trăm số điểm trong một nhóm bằng hoặc cao hơn một điểm số nhất định.

Kết Quả Mô Hình

- Điểm cao hơn = mức ô nhiễm, gánh nặng khí hậu và tính dễ bị tổn thương xã hội tổng hợp cao hơn
- **Khu Vực Chịu Gánh Nặng** là những cộng đồng có tình trạng căng thẳng về môi trường ở mức cao giao thoa với tình trạng dễ bị tổn thương về mặt xã hội ở mức cao
- Các cộng đồng được chỉ định là **Khu Vực Chịu Gánh Nặng** khi đáp ứng một hoặc cả hai tiêu chí sau:
 - điểm bách phân vị gánh nặng tích lũy (tức là MassEnviroScore) bằng hoặc lớn hơn 75, HOẶC
 - thu nhập hộ gia đình trung bình hàng năm là 65% hoặc ít hơn thu nhập hộ gia đình trung bình hàng năm trên toàn tiểu bang



MassEnviroScreen: Bản Đồ các Khu Vực Chịu Gánh Nặng



Legend

Cumulative Burden Designation

Not Burdened Area

Burdened Area

34,5% Nhóm Khối Điều Tra Dân Số trong tiểu bang đáp ứng tiêu chí của Khu Vực Chịu Gánh Nặng.



Cách MassEnviroScreen Hỗ Trợ CIA – và nhiều Công Việc Khác

- **MassEnviroScreen được thiết kế để:**

- Hỗ trợ nền tảng cho Phân Tích Tác Động Tích Lũy (CIA) bằng cách xác định các khu vực phải đối mặt với nhiều gánh nặng về môi trường, sức khỏe và kinh tế xã hội.
- Đánh dấu các Khu Vực Chịu Gánh Nặng để xem xét kỹ hơn trong quá trình xác định vị trí và cấp phép
- Cải thiện tính minh bạch bằng cách chỉ ra cách các tác nhân gây căng thẳng về môi trường và xã hội chồng chéo trong cộng đồng.
- Cung cấp thông tin cho các cuộc thảo luận rộng hơn về công lý và công bằng môi trường giữa các cơ quan và chương trình.

- **Công cụ này không:**

- Xác định nguyên nhân hoặc phân công trách nhiệm
- Không thay thế Báo Cáo CIA yêu cầu dữ liệu cụ thể theo từng vị trí, cấp độ dự án.
- Xác định tất cả các khu vực bị ảnh hưởng bởi bất công về môi trường hoặc rủi ro môi trường cụ thể
- Không tương quan với ngưỡng quy định của liên bang hoặc tiểu bang

- MassEnviroScreen là một công cụ hướng dẫn **phân tích chuyên sâu, kết nối cộng đồng và các biện pháp khắc phục**



Demo Bản Đồ

Hỏi và Đáp Ngắn



Khối Thịnh Vượng Chung Massachusetts

Văn Phòng Quản Lý Các Vấn Đề về Năng Lượng và Môi Trường

Phân Tích Tác Động Tích Lũy (CIA) và Nghiên Cứu Diễn Hình Minh Họa CIA cho Bố Trí Cơ Sở Năng Lượng

**Ban Bố Trí Cơ Sở Năng Lượng & Sở Tiện Ích Công Cộng,
Bộ Phận Bố Trí Cơ Sở**

Ngày 6 tháng 11 năm 2025



Tổng Quan về Yêu Cầu của Đạo Luật Khí HẬU 2024

Hướng Dẫn của OEJE và Quy Định của EFSB



- Đạo Luật Khí HẬU 2024 yêu cầu OEJE phải xây dựng các tiêu chuẩn và hướng dẫn quản lý CIA của cơ sở hạ tầng năng lượng với sự tham gia của đại diện các công ty tiện ích, ngành năng lượng tái tạo, chính quyền địa phương, các tổ chức cộng đồng về công lý môi trường, các lĩnh vực môi trường và bên liên quan khác.
- Đạo Luật Khí HẬU 2024 yêu cầu EFSB ban hành các quy định cho CIA trước ngày 1 tháng 3 năm 2026, như một phần trong quá trình xem xét tất cả cơ sở, dựa trên các tiêu chuẩn và hướng dẫn CIA của OEJE.
- Các yếu tố chính của quy định CIA do EFSB đề xuất (980 CMR 15.00):
 - Định nghĩa
 - Xác định “Khu Vực Chịu Gánh Nặng” bằng MassEnviroScreen và dữ liệu liên quan
 - Đánh giá “Chỉ Số Cao” ở các Khu Vực Chịu Gánh Nặng
 - Đánh giá Tác Động của Dự Án và Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng
 - Các hành động khắc phục để tránh, giảm thiểu hoặc khắc phục các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng
 - Nội dung của Báo Cáo CIA bắt buộc (và Mẫu Báo Cáo CIA sắp ra mắt)
 - Tiêu chuẩn áp dụng Tiêu Chí Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm EEA (không được đề cập trong bài thuyết trình này)



Mục Tiêu của Bài Thuyết Trình

- Cung cấp tổng quan về **các khái niệm CIA và các thuật ngữ liên quan chủ yếu đến việc bố trí cơ sở năng lượng**
- Trình bày các bước chính của CIA cho việc bố trí các cơ sở năng lượng
- Trình bày cách Đơn Vị Nộp Hồ Sơ sẽ thực hiện Phân Tích Tác Động Tích Lũy (“CIA”) cho một dự án và liên liên quan trong cộng đồng hoặc chính quyền thành phố có thể truy cập dữ liệu
- Thảo luận về các cân nhắc thực hiện và các bước tiếp theo



Tổng Quan về Phân Tích Tác Động Tích Lũy

- Tác động tích lũy là tác động kết hợp của các dự án, hoạt động, phát triển và các hoạt động kinh tế khác của tư nhân, công nghiệp, thương mại, tiểu bang hoặc thành phố tại thời điểm trước đây và hiện tại, ngoài tác động của Dự Án được đề xuất đối với: (1) môi trường; (2) y tế công cộng; và (3) những tác động có thể lường trước được của biến đổi khí hậu.
- Phân Tích Tác Động Tích Lũy (CIA) có nghĩa là quá trình mà Đơn Vị Nộp Hồ Sơ và Người Đề Trình sẽ xác định, xem xét và giải quyết Tác Động Tích Lũy của Dự Án, như được nêu trong 980 CMR 15.00.
- Mục đích của 980 CMR 15.00 là để EFSB đánh giá gánh nặng môi trường hiện tại và hậu quả liên quan đến sức khỏe cộng đồng tại một Khu Vực Địa Lý Cụ Thể gần với địa điểm Dự Án được đề xuất và đánh giá xem Dự Án có gây ra Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng hay không, bao gồm tác động đến môi trường và sức khỏe cộng đồng hoặc tác động của biến đổi khí hậu. Bất kỳ Dự Án nào gây ra Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng đều phải đề xuất các hành động khắc phục để giải quyết tác động đến môi trường, sức khỏe cộng đồng và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của Khu Vực Chịu Gánh Nặng.



980 CMR 15.00 Các Thuật Ngữ Chính Trong CIA

- Khu Vực Địa Lý Cụ Thể (SGA) có nghĩa là khu vực mà cơ sở được đề xuất sẽ tọa lạc, bao gồm Địa Điểm/Tuyến Đường Đề Xuất và Địa Điểm/Tuyến Đường Thay Thế Đã Thông Báo và được xác định dựa trên khoảng cách theo bán kính cụ thể của từng cơ sở so với Ranh Giới Cơ Sở, như đã được Ban quy định tại 980 CMR 15.06(1).
- Ranh Giới Cơ Sở có nghĩa là ranh giới ngoài cùng của địa điểm Dự Án (chẳng hạn như tòa nhà Dự Án hoặc các công trình khác, khu vực ngoài cùng của các hoạt động xây dựng hoặc khu vực bị ảnh hưởng), hoặc đường hàng rào của Dự Án. Đối với các dự án tuyến tính, chẳng hạn như đường dây truyền tải hoặc đường ống dẫn, Ranh Giới Cơ Sở sẽ là rìa của hành lang quyền đi lại (ROW).
- Nhóm Khối Điều Tra Dân Số có nghĩa là một phân khu thống kê của một khu vực điều tra dân số, được Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ sử dụng để tổng hợp và trình bày dữ liệu. Đây là tập hợp các khối điều tra dân số và là đơn vị địa lý nhỏ nhất mà Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ công bố dữ liệu mẫu từ các cuộc khảo sát hộ gia đình.



980 CMR 15.00 Các Thuật Ngữ Chính Trong CIA (Tiếp theo)

- Chỉ số có nghĩa là một biện pháp thống kê được sử dụng để đánh giá mức độ tiếp xúc với môi trường, tác động môi trường, tác động khí hậu, nhóm dân số nhạy cảm và các yếu tố kinh tế xã hội của Nhóm Khối Điều Tra Dân Số.
- Chỉ Số Cao có nghĩa là chỉ số nằm ở bách phân vị 50 trở lên trên toàn tiểu bang Massachusetts, trước khi xem xét các tác động bổ sung của Dự Án. Chỉ Số Cao chỉ được xác định ở những khu vực mà SGA của Dự Án giao cắt với một hoặc nhiều Khu Vực Chịu Gánh Nặng.
- Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng có nghĩa là Tác Động của Dự Án có khả năng làm trầm trọng thêm Chỉ Số Cao trong Khu Vực Chịu Gánh Nặng giao với SGA của Dự Án. Theo cách sử dụng trong M.G.L. c. 164, §§ 69G và 69H, “tác động tiêu cực không cân xứng” tương đương với “Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng”. Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng đòi hỏi xem xét cả các tác động tích cực và tiêu cực của Dự Án và dẫn đến tác động ròng tiêu cực.



Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm và Vai Trò của CIA

- Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm và CIA là các hệ thống bổ trợ cho nhau, không trùng lặp.
- Điểm tương đồng giữa CIA và Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm:
 - Cả hai đều sử dụng các chỉ số và dữ liệu để định lượng các điều kiện môi trường và điều kiện khác tại địa điểm dự án được đề xuất và cung cấp kết quả có điểm số.
 - Cả hai hệ thống đều sử dụng phương pháp chấm điểm để xác định các hành động nhằm tránh, giảm thiểu và khắc phục tác động tiêu cực.
 - Cả hai đều sử dụng MassEnviroScreen ở các mức độ khác nhau.
- Sự khác biệt chính giữa CIA và Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm là trọng tâm của việc đánh giá
 - CIA tập trung vào “Khu Vực Chịu Gánh Nặng” trong khi Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm tập trung vào toàn bộ phạm vi Dự Án
 - CIA tập trung vào: (1) tác động môi trường (như ô nhiễm không khí, nước và chất thải, cùng nhiều tác động của biến đổi khí hậu); (2) hậu quả đối với sức khỏe cộng đồng; (3) điều kiện kinh tế xã hội; và (4) những tác động gia tăng của Dự Án có thể “làm trầm trọng thêm đáng kể” các Chỉ Số Cao.
 - Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm tập trung vào Dự Án so với: (1) tiềm năng phát triển (ví dụ sử dụng đất hoang so với không gian mở được bảo vệ); (2) một số biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu (lũ lụt ven sông và ven biển RMAT); (3) lưu trữ carbon; (4), đa dạng sinh học; và (5) tài nguyên nông nghiệp.



Các Trường Hợp Yêu Cầu Báo Cáo CIA hoặc Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp Địa Điểm (Năng Lượng Sạch)

Loại Cơ Sở Năng Lượng (Giấy Phép Hợp Nhất <u>hoặc</u> Giấy Phép Hợp Nhất của Tiểu Bang)	Có cần Báo Cáo CIA không?	Có cần Biện Pháp Khắc Phục CIA không?	Có cần Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm không?
Truyền Tải và Phân Phối Năng Lượng Sạch (§§ 69T, 69U)	Có	Có, nếu Dự Án dẫn đến “Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng”	Không , <u>trừ khi</u> nằm trong một ROW mới được thiết lập <u>và</u> không có Khu Vực Chịu Gánh Nặng chồng lấn với SGA
Sản Xuất Năng Lượng Sạch (§§ 69T, 69V)	Có	Có, nếu Dự Án dẫn đến “Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng”	Không , với điều kiện BA chồng lấn với SGA
Lưu Trữ Năng Lượng Sạch (§§ 69T, 69V)	Có	Có, nếu Dự Án dẫn đến “Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng”	Không , với điều kiện BA chồng lấn với SGA



Các Trường Hợp Yêu Cầu CIA hoặc Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp Địa Điểm (Nhiên Liệu Hóa Thạch)

Loại Cơ Sở Năng Lượng (không phải “Cơ Sở Năng Lượng Sạch”)	Có cần Báo Cáo CIA không?	Có cần Biện Pháp Khắc Phục CIA không?	Có cần Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm không?
Cơ Sở Truyền Tải (§ 69J)	Có	Có, nếu Dự Án dẫn đến Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng	Không
Cơ Sở Sản Xuất (§ 69J ¼)	Có	Có, nếu Dự Án dẫn đến Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng	Không
Đường Ống Dẫn Khí hoặc Cơ Sở Lưu Trữ LNG (§ 69J)	Có	Có, nếu Dự Án dẫn đến Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng	Không



Quy Trình CIA

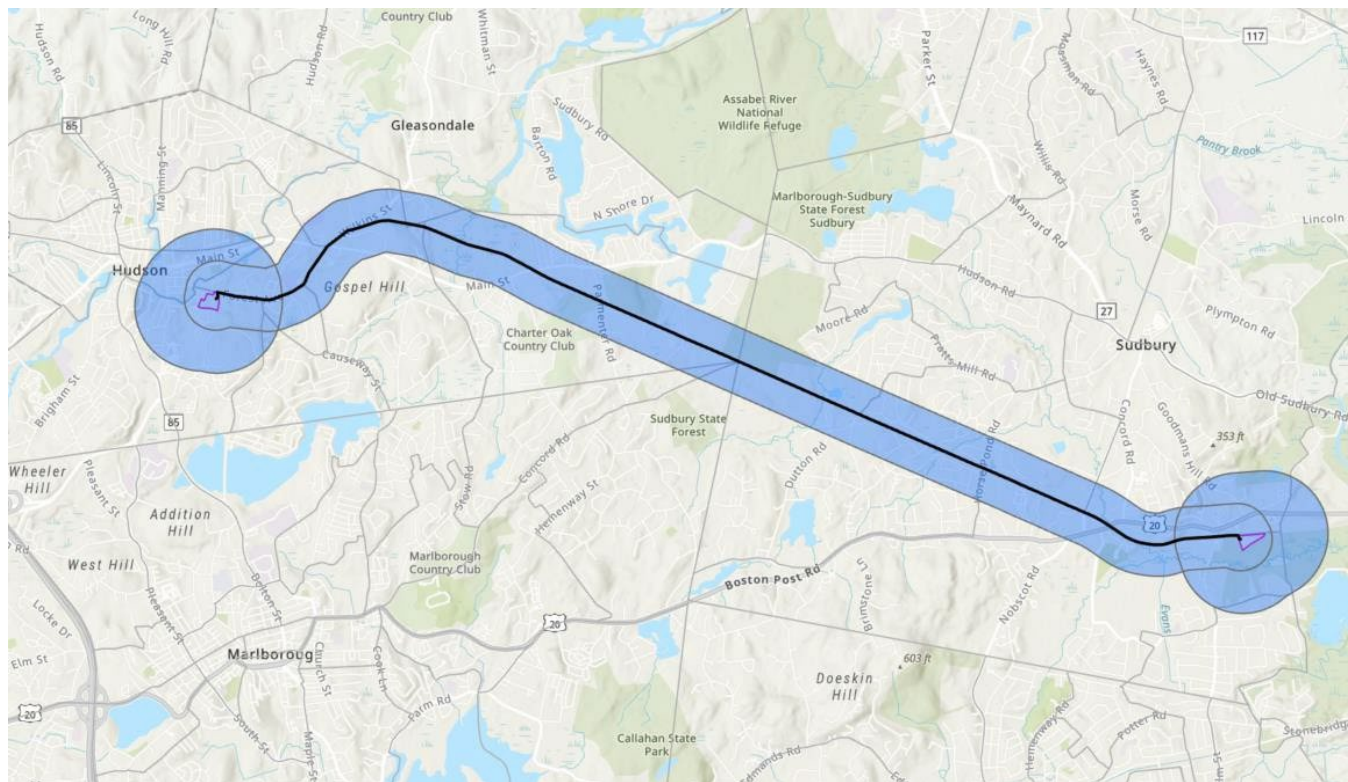
- 1 Xác định SGA của Dự Án
- 2 Xác định xem SGA có chồng lấn BA không
- 3 Xác định các giá trị Chỉ Số và Chỉ Số Cao của BA
- 4 Xác định Tác Động của Dự Án (tích cực hoặc tiêu cực), bao gồm các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng, trong BA liên quan đến Chỉ Số Cao
- 5 Đề xuất các hành động khắc phục cho các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng

Nghiên Cứu Điển Hình Minh Họa CIA: Đường Dây Truyền Tải và Trạm Biến Áp

Ví Dụ về Đường Dây Truyền Tải

- Đường dây truyền tải mới dài vài dặm với các điều chỉnh trạm biến áp ở mỗi đầu
- Hai tuyến đường thay thế (một tuyến nằm trong hành lang đường sắt của MBTA, một tuyến nằm trên các tuyến đường bộ)
- Tuyến Đường Đề Xuất (và Đường Mòn Đường Sắt) được thể hiện; đường dây điện ngầm nằm trong hành lang đường sắt MBTA không còn hoạt động
- > 20 Nhóm Khối Điều Tra Dân Số chồng lấn với Dự Án và Khu Vực Địa Lý Cụ Thể (SGA) của Dự Án
- CIA sẽ được tiến hành cho cả hai tuyến đường.

Tuyến Đường Đề Xuất (Đường Dây Truyền Tải Ngầm)



Bước 1: Xác định SGA của Dự Án

Đơn Vị Nộp Hồ Sơ trước tiên phải xác định SGA của Dự Án đề xuất dựa trên **Ranh Giới Cơ Sở** và các khoảng cách theo bán kính cụ thể của từng cơ sở tính ra ngoài từ Ranh Giới Cơ Sở.

Loại Cơ Sở (hoặc Thành Phần của Cơ Sở)	Khoảng Cách theo Bán Kính từ Ranh Giới Cơ Sở*
Đường Dây Truyền Tải và Phân Phối Điện	1/4 dặm
Cơ Sở Lưu Trữ Năng Lượng Sạch	1 dặm
Trạm biến áp	1/2 dặm
PV Lắp Đặt Trên Mặt Đất	1/2 dặm
Cơ Sở Điện Gió Trên Bờ/Hệ Thống Tiêu Hóa Khí > 25MW	1 dặm
Cơ Sở LNG	1 dặm (không yêu cầu giấy phép khí thải) 2 dặm (nguồn phát thải không lớn)
Đường Ống Dẫn Khí	1/2 dặm
Cơ Sở Sản Xuất Nhiên Liệu Hóa Thạch	2 dặm (nguồn phát thải không lớn) 5 dặm (nguồn phát thải lớn)
Trạm Nén Khí	1 dặm (không yêu cầu giấy phép khí thải) 2 dặm (nguồn phát thải không lớn)

*Đối với các Dự Án bao gồm nhiều loại cơ sở, khoảng cách theo bán kính từ Ranh Giới Cơ Sở sẽ được áp dụng cho từng thành phần của Dự Án. Khu vực được giới hạn bởi các khoảng cách theo bán kính xa nhất từ Ranh Giới Cơ Sở tạo thành SGA của Dự Án



Ví Dụ Bước 1: Xác định các Khu Vực Địa Lý Cụ Thể (SGA) cho Dự Án

- Bước 1a: Xác định Ranh Giới Cơ Sở:
 - Đường dây truyền tải: rìa hành lang quyền đi lại (“ROW”) của Dự Án
 - Trạm biến áp: hàng rào trạm biến áp
- Bước 1b: Sử dụng biểu đồ trong 980 CMR 15.05 hiển thị khoảng cách từ Ranh Giới Cơ Sở để xác định vị trí của SGA:
 - Đường Dây Truyền Tải: $\frac{1}{4}$ dặm từ Ranh Giới Cơ Sở (rìa ROW)
 - Trạm biến áp: $\frac{1}{2}$ dặm từ Ranh Giới Cơ Sở

*Đối với các Dự Án bao gồm nhiều loại cơ sở, Ranh Giới Cơ Sở và SGA sẽ được áp dụng cho từng yếu tố của Dự Án.



Bước 2: Xác định xem SGA có chồng lấn BA không

- Sau đó, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ phải kiểm tra xem SGA có chồng lấn với bất kỳ BA nào được MassEnviroScreen xác định hay không.
- CIA phải được hoàn thành đối với các BA giao với SGA.
- Nếu SGA không giao với bất kỳ BA nào thì không cần tiến hành phân tích thêm (nhưng vẫn cần Báo Cáo CIA).
 - Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm có thể được yêu cầu dựa trên loại Dự Án

Ví Dụ Bước 2: Xác Định Khu Vực Chịu Gánh Nặng Chồng Lấn Với SGA

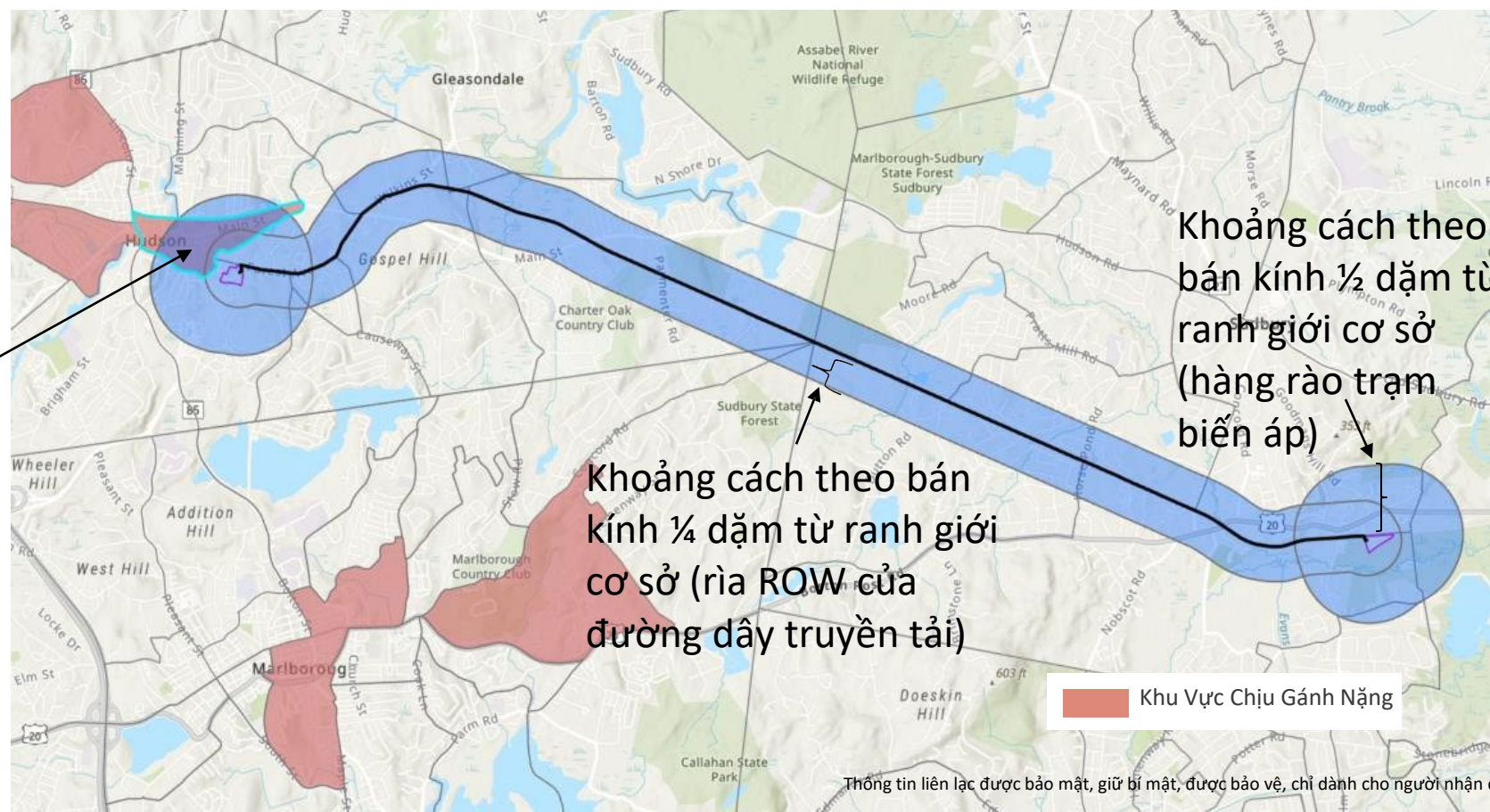


- Bước 2a: Sử Dụng Chức Năng Vẽ Dự Án của MassEnviroScreen (“MES”) (đang phát triển) để chồng lấn phạm vi Dự Án và SGA lên Bản Đồ Khu Vực Chịu Gánh Nặng (“BA”) của MES
- Bước 2b: Xác định sự chồng lấn giữa SGA và BA. Trong ví dụ này, một BA (Nhóm Khối Điều Tra Dân Số) chồng lấn với SGA.

Nhóm Khối Điều Tra Dân Số này ở Hudson **LÀ Khu Vực Chịu Gánh Nặng** chồng lấn với SGA.

Khu Vực Chịu Gánh Nặng là Nhóm Khối Điều Tra Dân Số đáp ứng một hoặc cả hai tiêu chí sau :

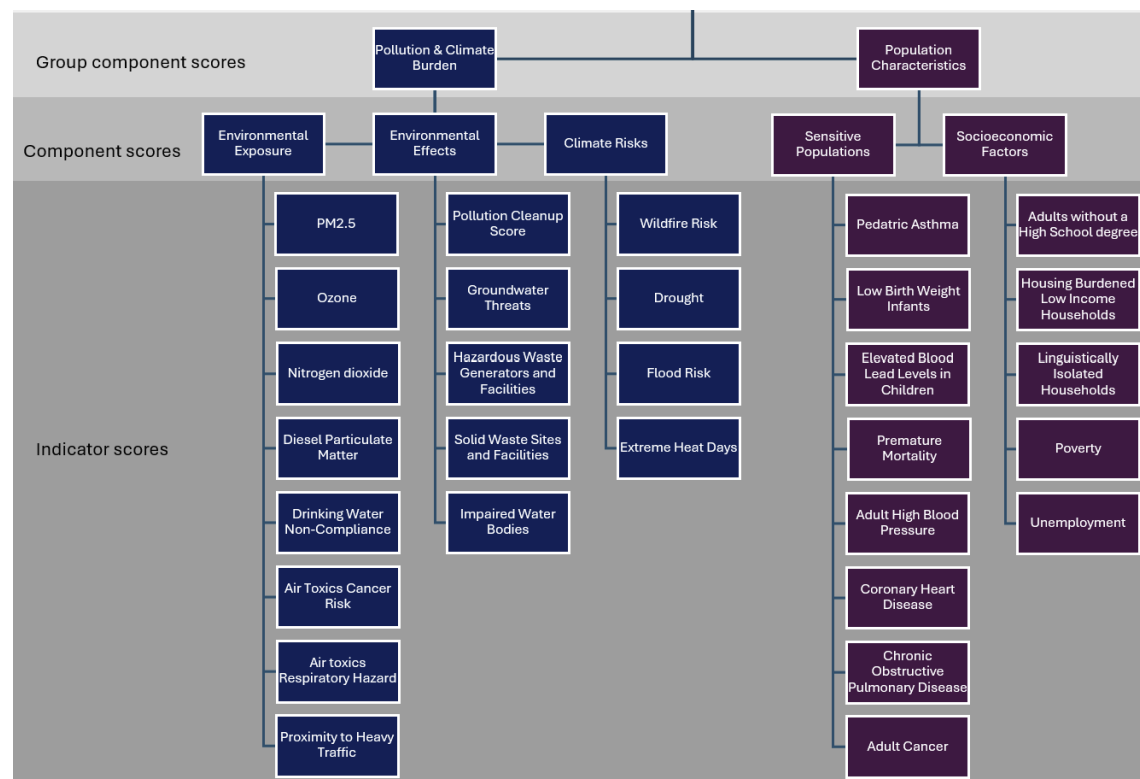
- Điểm bách phân vị MassEnviroScreen bằng hoặc lớn hơn 75 (Điểm Bách Phân Vị BA: **85,6**)
- Thu nhập hộ gia đình trung bình 65% hoặc thấp hơn Thu Nhập Hộ Gia Đình Trung Bình của tiểu bang (Thu Nhập Hộ Gia Đình Trung Bình BA: **(\$85,170 hoặc 84% thu nhập hộ gia đình trung bình trên toàn tiểu bang)**)



Bước 3: Ghi Lại Các Giá Trị Chỉ Số và Xác Định Các Chỉ Số Cao



- MassEnviroScreen đưa ra các giá trị bách phân vị cho mỗi Chỉ Số trong một Nhóm Khối Điều Tra Dân Số nhất định.
- Các giá trị Chỉ Số cho BA là các điều kiện cơ sở sẽ được sử dụng khi đánh giá Tác Động của Dự Án.
- Đối với mỗi BA trong SGA, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ phải ghi lại các Chỉ Số Cao (tức là các chỉ số vượt quá bách phân vị 50 đối với một Chỉ Số cụ thể).



Chỉ Số MassEnviroScreen được sử dụng cho CIA. EFSB sẽ đánh giá thêm thông tin về môi trường và dân số trong quá trình xem xét thường xuyên các Dự Án được đề xuất.

Bước 3: Xác Định Các Chỉ Số Cao trong Khu Vực Chịu Gánh Nặng Chồng Lấn với SGA



- MassEnviroScreen đưa ra các giá trị bách phân vị (0-100) cho mọi Chỉ Số trong mọi Nhóm Khối Điều Tra Dân Số tại tiểu bang.
- Đối với mỗi BA chồng lấn với SGA, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ phải xác định các Chỉ Số Cao cho BA đó (tức là các Chỉ Số bằng hoặc vượt quá bách phân vị 50 trên toàn tiểu bang đối với một Chỉ Số cụ thể).
- [Biểu Diễn Giá Trị Chỉ Số MES](#)



Ví Dụ Bước 3: Các Chỉ Số Cao cho Dự Án trong BA Chồng Lấn với SGA

Chỉ Số Cao ($\geq$ bách phân vị 50)	Giá Trị Bách Phân Vị (0-100)
Nồng Độ P.M. 2.5	70
Không Tuân Thủ Quy Định về Nước Uống	71
Khu Vực Xử Lý Ô Nhiễm	75
Mối Đe Dọa Nước Ngầm	93
Các Đơn Vị và Cơ Sở Phát Sinh Chất Thải Nguy Hại	59
Nguồn Nước Bị Suy Giảm Chất Lượng	89
Hạn Hán	69
Rủi Ro Lũ Lụt	74
Nắng Nóng Cực Độ > 85 F	77
Ung Thư ở Người Trưởng Thành	56
Bệnh Phổi Tắc Nghẽn Mạn Tính (COPD)	61
Hen Suyễn ở Trẻ Em	79
Người Trưởng Thành Không Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Học	64
Hộ Gia Đình Bị Cô Lập về Ngôn Ngữ	85
Thất Nghiệp	63

Bước 4: Xác Định Tác Động của Dự Án lên Các Chỉ Số Cao

- Đối với mỗi Chỉ Số Cao, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ đưa ra mô tả bằng văn bản về Tác Động của Dự Án liên quan đến Chỉ Số Cao đó trong BA cho cả giai đoạn thi công và giai đoạn vận hành.
 - Trong phạm vi khả thi, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ sẽ nỗ lực đưa ra cả đánh giá định tính và định lượng về từng Tác Động của Dự Án như vậy
 - Một Dự Án có thể có tác động tiêu cực, tích cực (lợi ích) hoặc không có tác động đến một Chỉ Số nhất định
 - Đơn Vị Nộp Hồ Sơ phải đưa ra lời giải thích về cách Đơn Vị Nộp Hồ Sơ đánh giá mức độ dự kiến của các Tác Động đó
- Khi đánh giá mức độ nghiêm trọng của tác động, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ nên xem xét:
 - Bản Chất của Tác Động
 - Mức Độ/Quy Mô của Tác Động
 - Phạm Vi Địa Lý của Tác Động
 - Thời Gian Tác Động

Bước 4 (Tiếp theo): Xác Định Tác Động của Dự Án lên Các Chỉ Số Cao



- Đơn Vị Nộp Hồ Sơ đánh giá xem Dự Án có gây ra Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng liên quan đến Chỉ Số Cao hay không. Dự Án sẽ được coi là gây ra Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng nếu Dự Án đó gây ra Tác Động Tiêu Cực Không Cân Xứng ***làm trầm trọng đáng kể*** tình trạng được phản ánh qua Chỉ Số Cao.

Ví Dụ Bước 4: Đánh Giá Tác Động của Dự Án* So Với Các Chỉ Số Cao

(Tuyến Đường Đề Xuất: Đường Dây Truyền Tải Ngầm)



Chỉ Số	Tác Động Dự Kiến của Dự Án (giai đoạn thi công hoặc vận hành)	Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng? Có/Không	Tài Liệu Hỗ Trợ
PM 2.5	Các phát thải tạm thời, cục bộ chỉ xảy ra trong khu vực xây dựng trực tiếp trong quá trình thi công; không gây ảnh hưởng trong giai đoạn vận hành	Có (Giai Đoạn Thi Công)	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Không Tuân Thủ Quy Định về Nước Uống	Giảm nguồn ô nhiễm do cải tạo địa điểm (xây dựng); không gây ảnh hưởng trong giai đoạn vận hành	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Khu Vực Xử Lý Ô Nhiễm	Giảm nguồn ô nhiễm do cải tạo địa điểm (xây dựng); không gây ảnh hưởng trong giai đoạn vận hành	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Mối Đe Dọa Nước Ngầm	Giảm nguồn ô nhiễm do cải tạo địa điểm (xây dựng); không gây ảnh hưởng trong giai đoạn vận hành	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Các Đơn Vị và Cơ Sở Phát Sinh Chất Thải Nguy Hại	Không có tác động nào đến số lượng đơn vị và cơ sở phát sinh chất thải nguy hại từ Dự Án	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Nguồn Nước Bị Suy Giảm Chất Lượng	Các biện pháp chống xói mòn tốt nhất sẽ loại bỏ tác động đến các nguồn nước trong quá trình xây dựng. Quản lý nước mưa loại bỏ các tác động trong quá trình vận hành	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Hạn Hán	Không có tác động đến điều kiện hạn hán	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Rủi Ro Lũ Lụt	Không có tác động đến nguy cơ lũ lụt nhờ việc quản lý nước mưa hiệu quả	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]

Thông tin liên lạc được bảo mật, giữ bí mật, được bảo vệ hoặc chỉ dành cho người nhận dự định

* Chỉ dành cho Minh Họa CIA

Ví Dụ Bước 4: Đánh Giá Tác Động của Dự Án* So Với Các Chỉ Số Cao

(Tuyến Đường Đề Xuất: Đường Dây Truyền Tải Ngầm)



Chỉ Số	Tác Động Dự Kiến của Dự Án (giai đoạn thi công hoặc vận hành)	Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng? Có/Không	Tài Liệu Hỗ Trợ
Nắng Nóng Cực Độ > 85 F	Việc chặt cây hạn chế do đường dây truyền tải ngầm; che chắn tầm nhìn bằng cách trồng thay thế cây	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Ung Thư ở Người Trưởng Thành	Không có tác động đến tỷ lệ ca bệnh ung thư từ Dự Án	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
COPD	Tác động về khí thải/bụi trong quá trình xây dựng (tạm thời, cục bộ); không có tác động trong quá trình vận hành (kết quả mô hình dựa trên tác động của việc tiếp xúc với khí thải)	Có (Giai Đoạn Thi Công)	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Hen Suyễn ở Trẻ Em	Tác động về khí thải/bụi trong quá trình xây dựng (tạm thời, cục bộ); không có tác động trong quá trình vận hành (Kết quả mô phỏng)	Có (Giai Đoạn Thi Công)	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Người Trưởng Thành Không Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Học	Không có tác động đến tình trạng giáo dục của người dân.	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Hộ Gia Đình Bị Cô Lập về Ngôn Ngữ	Không có tác động đến tình trạng cô lập ngôn ngữ của người dân.	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]
Thất Nghiệp	Lợi ích tiềm năng khi sử dụng nguồn lao động địa phương trong quá trình xây dựng; không ảnh hưởng đến hoạt động của cơ sở vật chất	Không	[Do Đơn Vị Nộp Hồ Sơ Cung Cấp]

Thông tin liên lạc được bảo mật, giữ bí mật, được bảo vệ hoặc chỉ dành cho người nhận dự định

* Chỉ dành cho Minh Họa CIA

Bước 5: Đề Xuất Hành Động Khắc Phục Đối Với Các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng



- Nếu xác định được Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ phải đề xuất các biện pháp khắc phục để giải quyết Tác Động của Dự Án đối với Chỉ Số Cao đó.
- Các hành động khắc phục được đề xuất phải bao gồm mô tả về những hành động mà Đơn Vị Nộp Hồ Sơ đề xuất để khắc phục Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng, bằng cách sử dụng hệ thống phân cấp khắc phục:
 1. Tránh: Tránh các tác động nếu có thể
 2. Giảm Thiểu: Giảm thiểu những tác động không thể tránh khỏi ở mức độ khả thi nhất và
 3. Khắc Phục: Giải quyết những tác động còn lại thông qua các biện pháp khắc phục thích hợp, có thể bao gồm phục hồi, khôi phục hoặc bù đắp.
- Các hành động khắc phục phải giải quyết tương xứng bản chất, mức độ và phạm vi không gian/thời gian của Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng phát sinh từ Dự Án đề xuất.

Ví Dụ Bước 5: Các Hành Động Khắc Phục Minh Họa của Dự Án Sudbury Hudson* đối với các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng (1/3)



Chỉ Số Cao Trở Nên Trầm Trọng Hơn do Dự Án Đường Dây Truyền Tải Sudbury-Hudson	Biện Pháp Đề Xuất Để Tránh Tác Động	Biện Pháp Đề Xuất Để Giảm Thiểu Tác Động	Biện Pháp Đề Xuất Để Khắc Phục Tác Động	Các Biện Pháp Khắc Phục Giải Quyết Tác Động Dự Kiến của Dự Án Như Thế Nào?
PM 2.5 (Chỉ Trong Giai Đoạn Thi Công)	Điện khí hóa các phương tiện và thiết bị xây dựng ở mức độ khả thi, đặc biệt là các thiết bị được sử dụng gần trường học, cơ sở giải trí (công viên, sân chơi), nhà trẻ, bệnh viện, v.v.	Thi công ngoài đường chính trong hành lang đường sắt không hoạt động giúp giảm lưu lượng giao thông và phát thải so với tuyến đường thay thế đi trên đường chính	Đường mòn đường sắt liên quan đến Dự Án sẽ giảm việc sử dụng phương tiện cơ giới và lượng phát thải liên quan	Việc điện khí hóa các phương tiện và thiết bị xây dựng giúp giảm đáng kể lượng khí thải PM 2.5 trong quá trình xây dựng. Đường mòn đường sắt mang lại lợi ích về chất lượng không khí trong quá trình vận hành. Thi công ngoài đường chính giúp giảm lưu lượng giao thông và phát thải.

* Chỉ dành cho Minh Họa CIA

Ví Dụ Bước 5: Các Hành Động Khắc Phục Minh Họa của Dự Án Sudbury Hudson* đối với các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng (2/3)



Chỉ Số Cao Trở Nên Trầm Trọng Hơn do Dự Án Đường Dây Truyền Tải Sudbury-Hudson	Biện Pháp Đề Xuất Để Tránh Tác Động	Biện Pháp Đề Xuất Để Giảm Thiểu Tác Động	Biện Pháp Đề Xuất Để Khắc Phục Tác Động	Các Biện Pháp Khắc Phục Giải Quyết Tác Động Dự Kiến của Dự Án Như Thế Nào?
COPD (Chỉ Trong Giai Đoạn Thi Công)	Điện khí hóa các phương tiện và thiết bị xây dựng, trong phạm vi khả thi	Áp dụng các biện pháp quản lý tốt nhất về kiểm soát bụi (BMP). Thi công ngoài đường chính giúp giảm lưu lượng giao thông và phát thải so với những gì sẽ xảy ra nếu sử dụng tuyến đường thay thế.	Đường mòn đường sắt liên quan đến Dự Án sẽ giảm việc sử dụng phương tiện cơ giới và lượng phát thải liên quan	Việc điện khí hóa các phương tiện và thiết bị xây dựng giúp giảm đáng kể lượng khí thải thiết bị trong quá trình xây dựng. Các biện pháp kiểm soát bụi giúp hạn chế thêm việc tiếp xúc với các chất gây kích thích đường hô hấp. Đường mòn đường sắt mang lại lợi ích về chất lượng không khí. Thi công ngoài đường chính giúp giảm lưu lượng giao thông và phát thải có liên quan.

Ví Dụ Bước 5: Các Hành Động Khắc Phục Minh Họa của Dự Án Sudbury Hudson* đối với các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng (3/3)



Chỉ Số Cao Trở Nên Trầm Trọng Hơn do Dự Án Đường Dây Truyền Tải Sudbury-Hudson	Biện Pháp Đề Xuất Để Tránh Tác Động	Biện Pháp Đề Xuất Để Giảm Thiểu Tác Động	Biện Pháp Đề Xuất Để Khắc Phục Tác Động	Các Biện Pháp Khắc Phục Giải Quyết Tác Động Dự Kiến của Dự Án Như Thế Nào?
Hen Suyễn ở Trẻ Em (Chỉ Trong Giai Đoạn Thi Công)	Điện khí hóa các phương tiện và thiết bị xây dựng ở mức độ khả thi, đặc biệt là các thiết bị được sử dụng gần trường học, cơ sở giải trí (công viên, sân chơi), nhà trẻ, bệnh viện, v.v.	Áp dụng các biện pháp quản lý bụi tốt nhất. Thi công ngoài đường chính trong hành lang đường sắt không hoạt động giúp giảm lưu lượng giao thông và phát thải so với tuyến đường thay thế đi trên đường chính	Đường mòn đường sắt liên quan đến Dự Án sẽ giảm việc sử dụng phương tiện cơ giới và lượng phát thải liên quan.	Việc điện khí hóa các phương tiện và thiết bị xây dựng giúp giảm đáng kể lượng khí thải thiết bị trong quá trình xây dựng. Kiểm soát bụi giúp hạn chế thêm việc tiếp xúc với các chất gây kích thích đường hô hấp. Đường mòn đường sắt mang lại lợi ích về chất lượng không khí. Thi công ngoài đường chính giúp giảm lưu lượng giao thông và phát thải có liên quan.

Nội Dung Báo Cáo CIA (Mẫu Báo Cáo CIA Đang Được Phát Triển)



- Tổng quan về dự án (tham khảo phần Đơn Đăng Ký nơi có thông tin)
- Bản đồ hiển thị SGA với bất kỳ Khu Vực Chịu Gánh Nặng (BA) nào chồng lấn*
- Tác Động của Dự Án Liên Quan Đến Các Chỉ Số Cao
- Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng
- Các Biện Pháp Khắc Phục Được Đề Xuất để giải quyết các Ảnh Hưởng Bất Lợi Không Cân Xứng

**nếu SGA không chồng lấn với bất kỳ BA nào, Đơn Vị Nộp Hồ Sơ sẽ kết thúc Báo Cáo CIA tại đây. Tùy thuộc vào loại Dự Án, có thể cần phải Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm.*



Đánh Giá của Ban về Báo Cáo CIA

- Đánh giá xem Báo Cáo CIA có đáp ứng các tiêu chí quy định theo 980 CMR 15.11 (như bên dưới) hay không
- Kết Luận của Ban:
 - Phải đánh giá mức độ đầy đủ của Báo Cáo CIA, bao gồm việc xác định liệu Đơn Vị Nộp Hồ Sơ, nếu được yêu cầu, có trình bày một phân tích toàn diện về việc các Tác Động của Dự Án có gây ra Ảnh Hưởng Bất Lợi Không Cân Xứng hay không, đồng thời đưa ra kết luận dựa trên việc đánh giá đó.
 - Xem xét Đơn Vị Nộp Hồ Sơ có cân nhắc đúng mức đến Tác Động Tích Lũy của Dự Án hay không và liệu Đơn Vị Nộp Hồ Sơ có thực hiện đầy đủ các hành động để tránh, giảm thiểu hoặc khắc phục các Ảnh Hưởng Tiêu Cực Không Cân Xứng từ Dự án hay không.
 - Xem xét liệu Đơn Vị Nộp Hồ Sơ đã nỗ lực hợp lý để xem xét và phát triển kế hoạch phúc lợi cộng đồng hoặc thỏa thuận phúc lợi cộng đồng hay chưa. Xem 980 CMR 15.11(2)(h).



Các Bước Quy Trình Tiếp Theo Dự Kiến

Ngày	Cột mốc
Hội Thảo Trực Tuyến về CIA	Ngày 6 tháng 11 năm 2025
Hạn chót để nhận ý kiến về dự thảo Quy Định CIA được đề xuất	Ngày 17 tháng 11 năm 2025
Cuộc họp của Ban để thông qua Quyết Định Dự Thảo và bỏ phiếu về Quy Định CIA được đề xuất.	Giữa tháng 12 năm 2025
Nộp Quy Định CIA được đề xuất cho Văn Phòng Thư Ký Tiểu Bang	Ngày 19 tháng 12 năm 2025
Giai đoạn đóng góp ý kiến công khai	Ngày 23 tháng 1 - Ngày 13 tháng 2 năm 2026
Cuộc họp của Ban để thảo luận các ý kiến nhận được về CIA	Tuần của ngày 19 tháng 2 năm 2026
Cuộc họp của Ban để thảo luận và bỏ phiếu về Quyết Định Dự Thảo và Quy Định CIA cuối cùng	Giữa tháng 4 năm 2026
Nộp Quy Định CIA chính thức cho Văn Phòng Thư Ký Tiểu Bang	Cuối tháng 4 năm 2026
Quy Định CIA có hiệu lực	Tháng 5 năm 2026
Yêu cầu CIA	Ngày 1 tháng 7 năm 2026

Hỏi và Đáp Ngắn



**Cuộc họp sẽ tiếp tục lúc
4:00 chiều**

Hỏi và Đáp



Gửi Ý Kiến Đóng Góp Bằng Văn Bản

- Các ý kiến đóng góp bằng văn bản về hướng dẫn dự thảo vui lòng gửi tới ej.inquiries@mass.gov
- Các ý kiến đóng góp bằng văn bản về quy định dự thảo đề xuất vui lòng gửi tới sitingboard.filing@mass.gov
- **Thời hạn cuối để nộp ý kiến đóng góp bằng văn bản: Ngày 17 tháng 11 năm 2025.**
- Ý kiến phải được gửi dưới dạng tệp đính kèm và email phải bao gồm số hồ sơ, tên cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ và mô tả ngắn gọn về tài liệu. Email cũng nên bao gồm thông tin liên lạc (tên, chức danh, số điện thoại) trong trường hợp có câu hỏi.
- Các ý kiến đóng góp sẽ được đăng tải công khai và đăng lên FileRoom của DPU.



Gửi Ý Kiến Đóng Góp Bằng Văn Bản

- Các ý kiến đóng góp bằng văn bản về hướng dẫn dự thảo vui lòng gửi tới ej.inquiries@mass.gov
- Các ý kiến đóng góp bằng văn bản về quy định dự thảo đề xuất vui lòng gửi tới sitingboard.filing@mass.gov
- **Thời hạn cuối để nộp ý kiến đóng góp bằng văn bản: Ngày 17 tháng 11 năm 2025.**
- Ý kiến phải được gửi dưới dạng tệp đính kèm và email phải bao gồm số hồ sơ, tên cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ và mô tả ngắn gọn về tài liệu. Email cũng nên bao gồm thông tin liên lạc (tên, chức danh, số điện thoại) trong trường hợp có câu hỏi.
- Các ý kiến đóng góp sẽ được đăng tải công khai và đăng lên FileRoom của DPU.



Thông tin liên hệ

- Gửi email để hỏi về dự thảo hướng dẫn hoặc dự thảo quy định được đề xuất: sitingboard.filing@mass.gov
- Trang web EFSB 25-10: <https://www.mass.gov/info-details/efsb-25-10-proposed-rulemaking>



Phụ Lục



Ví Dụ về Dữ Liệu Chỉ Số Đầy Đủ của Dự Án Đường Dây Truyền Tải

Chỉ Số	Bách phân vị
Bách phân vị nồng độ PM2.5 toàn tiểu bang	70
Bách phân vị nồng độ Ozone (O3) toàn tiểu bang	21
Bách phân vị nồng độ Nitơ điôxít (NO2) toàn tiểu bang	44
Bách phân vị nồng độ bụi diesel trên toàn tiểu bang	35
Bách phân vị toàn tiểu bang của điểm hiệu suất tuân thủ Đạo Luật Nước Uống An Toàn (SDWA)	71
Bách phân vị toàn tiểu bang về Nguy Cơ Ung Thư Tích Lũy Suốt Đời do Tiếp Xúc với Các Chất Độc Không Khí	40,21
Bách phân vị toàn tiểu bang của Chỉ Số Nguy Hại Hô Hấp do Các Chất Độc Không Khí	39,9
Bách phân vị toàn tiểu bang của Chỉ Số Gần Khu Vực Giao Thông Đông Đúc	26
Bách phân vị toàn tiểu bang của tổng trọng số các khu vực xử lý ô nhiễm	75,23
Bách phân vị toàn tiểu bang của tổng trọng số các mối đe dọa tầng nước ngầm	92,71

Chỉ Số	Bách phân vị
Bách phân vị toàn tiểu bang của tổng trọng số các cơ sở phát sinh chất thải nguy hại	58,73
Bách phân vị toàn tiểu bang của tổng trọng số các cơ sở phát sinh chất thải rắn	0
Bách phân vị toàn tiểu bang của tổng số chất ô nhiễm trong các nguồn nước bị suy giảm chất lượng	89,31
Bách phân vị toàn tiểu bang của tổng phần trăm hàng tuần khu vực chịu hạn hán	69,23
Bách phân vị toàn tiểu bang của Điểm Nguy Cơ Cháy Rừng	48,39
Bách phân vị toàn tiểu bang của phần trăm diện tích có nguy cơ lũ lụt 1% hàng năm	73,91
Bách phân vị toàn tiểu bang của số ngày hè có nhiệt độ cao vượt quá 29,4°C (85°F)	76,98
Bách phân vị toàn tiểu bang của Tỷ Lệ Tử Vong Sớm Điều Chỉnh Theo Tuổi	40,64
Bách phân vị toàn tiểu bang của tỷ lệ mắc ung thư	56,33

Chỉ Số	Bách phân vị
Bách phân vị toàn tiểu bang của tỷ lệ mắc Bệnh Phổi Tắc Nghẽn Mạn Tính	61,15
Bách phân vị toàn tiểu bang của tỷ lệ mắc Bệnh Mạch Vành	46,55
Bách phân vị toàn tiểu bang của tỷ lệ mắc Huyết Áp Cao	27,88
Bách phân vị toàn tiểu bang của tỷ lệ mắc Hen Suyễn ở Trẻ Em	78,76
Bách phân vị toàn tiểu bang của phần trăm người trưởng thành không có bằng tốt nghiệp trung học	63,59
Bách phân vị toàn tiểu bang của phần trăm hộ gia đình dưới mức nghèo	36,1
Bách phân vị toàn tiểu bang của phần trăm hộ gia đình không có người thường thành nói tiếng Anh lưu loát	84,83
Bách phân vị toàn tiểu bang của phần trăm hộ thu nhập thấp chịu gánh nặng nhà ở	31,78
Bách phân vị toàn tiểu bang của phần trăm dân số ở độ tuổi lao động bị thất nghiệp	62,9

Tài liệu và nguồn chỉ số: [MassEnviroScreenDocumentation.pdf](#)



Định Nghĩa và Nguồn Chỉ Số MES

Chỉ Số	Mô Tả	Nguồn
PM 2.5	Nồng độ trung bình hàng năm trong 24 giờ của bụi mịn có đường kính $\leq 2,5$ micromet (PM2.5), đo bằng microgam trên mét khối ($\mu\text{g}/\text{m}^3$).	U.S. EPA
Ozone	Dự báo mô hình nồng độ ozone tầng mặt đất tối đa trung bình 8 giờ, tính bằng phần tỷ (ppb).	U.S. EPA
Nitơ điôxít (NO2)	Nồng độ trung bình hàng năm của nitơ điôxít (NO2) tính theo phần tỷ theo thể tích (ppb) năm 2020, độ phân giải 1 km, tổng hợp theo nhóm khối điều tra dân số bằng giá trị trung bình pixel.	NASA
Vật Chất Dạng Hạt diesel	Mức vật chất dạng hạt diesel (PM) trong không khí, đo bằng microgam trên mét khối ($\mu\text{g}/\text{m}^3$).	EJScreen 2024.
Không Tuân Thủ Quy Định về Nước Uống	Điểm hiệu suất tuân thủ Đạo Luật Nước Uống An Toàn (SDWA) của hệ thống cấp nước cộng đồng phục vụ dân số trong nhóm khối điều tra dân số.	EJScreen 2024
Nguy Cơ Ung Thư do Chất Độc Không Khí	Nguy cơ mắc ung thư do hít phải các hợp chất độc hại trong không khí trong vòng đời 70 năm, tính theo số ca trên một triệu người.	U.S. EPA



Định Nghĩa và Nguồn Chỉ Số MES

Chỉ Số	Mô Tả	Nguồn
Chỉ Số Nguy Hại Hô Hấp	Chỉ Số Nguy Hại Hô Hấp Không Phải Ung Thư; tỷ lệ nồng độ tiếp xúc so với nồng độ tham chiếu dựa trên sức khỏe.	U.S. EPA
Gần Khu Vực Giao Thông Đông Đức	Chỉ số tác động gần khu vực giao thông đông đúc	EJScreen 2024
Khu Vực Xử Lý Ô Nhiễm	Tổng trọng số các khu vực xử lý ô nhiễm môi trường cần giám sát liên bang hoặc tiểu bang do vấn đề ô nhiễm.	US EPA; MassGIS
Mối Đe Dọa Nước Ngầm	Tổng trọng số các mối đe dọa tầng nước ngầm.	U.S. EPA; MassGIS
Các Đơn Vị và Cơ Sở Phát Sinh Chất Thải Nguy Hại	Tổng trọng số các đơn vị và cơ sở phát sinh chất thải nguy hại trong mỗi nhóm khối điều tra dân số	MassGIS
Các Địa Điểm và Cơ Sở Phát Sinh Chất Thải Rắn	Tổng trọng số các địa điểm và cơ sở phát sinh chất thải rắn.	MassGIS
Nguồn Nước Bị Suy Giảm Chất Lượng	Số lượng chất ô nhiễm trong mọi nguồn nước được chỉ định là suy giảm chất lượng trong khu vực.	MassGIS
Hạn Hán	Tổng phần trăm hàng tuần của khu vực chịu hạn hán nghiêm trọng, cực đoan hoặc đặc biệt (loại D2, D3, D4), theo Colorado EnviroScreen.	U.S. Drought Monitor 2019-2024
Nguy Cơ Cháy Rừng	Điểm trung bình nguy cơ cháy rừng tiềm ẩn.	USDA; USFS



Định Nghĩa và Nguồn Chỉ Số MES

Chỉ Số	Mô Tả	Nguồn
Rủi Ro Lũ Lụt	Phần trăm diện tích địa lý có ít nhất 1% nguy cơ lũ lụt hàng năm	FEMA; MassGIS
Số Ngày Nắng Nóng Cực Độ	Số ngày trong khoảng từ tháng 5 đến tháng 9 từ năm 2015 đến 2024, mà nhiệt độ cao hàng ngày đạt 85 độ Fahrenheit hoặc cao hơn	Trường Đại Học Oregon State University
Tử Vong Sớm	Tỷ lệ tử vong sớm đã được điều chỉnh theo tuổi (tính trên 100.000 người)	MassDEP
Ung Thư ở Người Trưởng Thành	Tỷ lệ mắc ung thư (không bao gồm ung thư da) hoặc melanoma ở người trưởng thành	Kết Quả Sức Khỏe của CDC PLACES
Bệnh Phổi Tắc Nghẽn Mạn Tính (COPD)	Tỷ lệ mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính ở người trưởng thành.	Kết Quả Sức Khỏe của CDC PLACES
Bệnh Mạch Vành	Tỷ lệ mắc bệnh mạch vành ở người trưởng thành.	Kết Quả Sức Khỏe của CDC PLACES
Nồng Độ Chì trong Máu Cao ở Trẻ Em	Trung bình 5 năm, tỷ lệ trẻ em (từ 9-47 tháng tuổi) có nồng độ chì trong máu tăng cao (ước tính xác nhận $\geq 5 \mu\text{g/dL}$).	MassDEP
Huyết Áp Cao ở Người Trưởng Thành	Tỷ lệ mắc bệnh huyết áp cao ở người trưởng thành.	Kết Quả Sức Khỏe của CDC PLACES
Hen Suyễn ở Trẻ Em	Tỷ lệ mắc bệnh hen suyễn trung bình theo dân số (phần trăm học sinh từ mẫu giáo đến lớp 8).	MassDEP



Định Nghĩa và Nguồn Chỉ Số MES

Chỉ Số	Mô Tả	Nguồn
Người Trưởng Thành Không Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Học	Tỷ lệ người từ 25 tuổi trở lên có trình độ học vấn dưới trung học phổ thông.	Ước Tính 5 Năm của Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ cho Giai Đoạn 2019 – 2023
Nghèo Đói	Phần trăm hộ gia đình có thu nhập bằng hoặc thấp hơn gấp đôi mức chuẩn nghèo.	Ước Tính 5 Năm của Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ cho Giai Đoạn 2019 – 2023
Hộ Gia Đình Bị Cô Lập về Ngôn Ngữ	Phần trăm hộ gia đình nói tiếng Anh hạn chế.	Ước Tính 5 Năm của Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ cho Giai Đoạn 2019 – 2023
Hộ Gia Đình Thu Nhập Thấp Chịu Gánh Nặng Nhà Ở	Phần trăm hộ gia đình vừa có thu nhập thấp (kiếm được dưới 80% mức Thu Nhập Gia Đình Trung Bình Khu Vực do HUD quy định) vừa chịu gánh nặng nhà ở nghiêm trọng (chi trả hơn 50% thu nhập cho chi phí nhà ở).	Bộ Gia Cư và Phát Triển Đô Thị Hoa Kỳ
Thất Nghiệp	Phần trăm dân số trên 16 tuổi thất nghiệp và đủ điều kiện tham gia lực lượng lao động. Không bao gồm người nghỉ hưu, học sinh/sinh viên, nội trợ, người sống trong cơ sở giam giữ hoặc điều dưỡng (ngoại trừ tù nhân), những người không tìm việc và quân nhân đang phục vụ tại ngũ.	Ước Tính 5 Năm của Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ cho Giai Đoạn 2019 – 2023
Thu Nhập Hộ Gia Đình Trung Bình	Thu nhập hộ gia đình trung bình trong 12 tháng qua (tính theo đô la đã điều chỉnh theo lạm phát năm 2023)	Ước Tính 5 Năm của Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ cho Giai Đoạn 2019 – 2023